

Bản án số: 32/2023/HS-PT

Ngày: 15/3/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hương.

Ông Nguyễn Việt Hùng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoài Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 15/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 356/TLPT-HS ngày 05/12/2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H; Bùi Văn Ph, do có kháng cáo của các bị cáo H và Ph đối với bản án hình sự sơ thẩm 64/HS-ST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

2. Nguyễn Văn H. Tên gọi khác: Không có; sinh năm 1982; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Tòng L 1, xã Tr G, huyện L, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Ch; có vợ: Chị Phạm Thị H1, sinh năm 1982; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 23/6/2021, Công an xã Tr G, huyện L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” cùng ngày bị cáo đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 20/6/2022; hiện tại ngoại, có mặt.

3. Bùi Văn Ph. Tên gọi khác: Không có; sinh năm 1980; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn An Phúc, xã Tr G, huyện L, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

học vấn: Lớp 6/12; con ông Bùi Xuân T2 và bà Hoàng Thị H3; Có vợ: Chị Trần Thị L, sinh năm 1982; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2011.

Nhân thân: Bản án số 81/2015/HSPT, ngày 16/6/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài”; chấp hành xong án phí ngày 16/7/2015.

Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 14/6/2022 đến ngày 20/6/2022; hiện tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có một số các bị cáo khác, không có kháng cáo nên không triệu tập phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 14/6/2022, tại nhà của Đinh Văn T3 ở thôn An Phúc, xã Tr G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Đinh Văn T3 (chủ nhà), Nguyễn Văn H, Trần Ngọc S, Nông Văn Q, Nguyễn Duy T4, Đinh Văn T5, Đinh Hồng T6, Đặng Văn Tr và Bùi Văn Ph đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” bằng bộ bài tú lơ khơ (52 quân).

Ngoài ra còn có Dương Quang T7, sinh năm 1977 và Lê Văn M, sinh năm 1980 cùng trú tại thôn Xuân A, xã Mỹ A huyện L có mặt tại sới bạc.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền **6.630.000 đồng**; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu cói.

Thu giữ trên người các đối tượng bị bắt và có mặt tại sới bạc đồ vật, tài sản gồm:

- Thu giữ trên người Đinh Văn T3: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 1.200.000 đồng;

- Thu giữ trên người Nguyễn Văn H: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu đen và 1.600.000 đồng.

- Thu giữ của Nông Văn Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Anpha biển số 98N9 - 7938; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO3; 01 điện thoại Nokia màu xanh và 5.400.000 đồng.

- Thu giữ trên người Nguyễn Duy T4: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, vỏ máy màu đen và 1.200.000 đồng.

- Thu giữ của Đặng Văn Tr: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM ELEGANT biển số 98K1- 4672; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc và 2.700.000 đồng.

- Thu giữ trên người Bùi Văn Ph: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO (máy không lên nguồn).

- Thu giữ của Trần Ngọc S: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE biển số 98B3- 453.18; 01 điện thoại Iphone màu vàng và 5.000.000 đồng.

- Thu giữ của Đinh Văn T5: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, biển số 98B3- 423.77; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xanh và 700.000 đồng.

- Thu giữ của Đinh Hồng T6: 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, biển số 98F1- 252.90 và 01 điện thoại Iphone.

- Thu giữ của Dương Quang T7: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, biển số 98D1- 136.28 và 150.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 12 giờ ngày 14/6/2022, Đặng Văn Tr, Lê Văn M, Dương Quang T7 đi xe mô tô đến nhà Đinh Văn T3 ở thôn An Phúc, xã Tr G, huyện L chơi. Sau đó, có Đinh Văn T5, Nông Văn Q, Nguyễn Văn H và Bùi Văn Ph cũng đến nhà T3 chơi và cùng nhau ngồi uống nước tại chiếu cói trải ở gian nhà ngang của T3.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Tr, T5, Q, H và Ph rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng bằng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân. Về cách thức đánh “Liêng”, cả bọn thống nhất như sau: Sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 lá (2, 3, 4, ..., Q, K, A), bỏ đi 2 lá joker. Chuẩn bị vào ván chơi, mỗi người chơi phải vào “tẩy” (tiền gà) 20.000 đồng để vào giữa chiếu bạc. Bắt đầu ván chơi, người đầu tiên sẽ chia ngẫu nhiên các lá bài lần lượt cho người chơi đến khi mỗi người đủ 3 lá bài thì dừng lại (chia bài theo ngược chiều kim đồng hồ). Sau khi xem bài xong, người chơi đầu tiên (thường là người chia bài) sẽ tiến hành tố và đặt cược theo lượt ngược chiều kim đồng hồ hoặc Úp bài bỏ ván chơi hiện tại, nếu Tố thì mức Tố thấp nhất là 20.000 đồng (bằng tiền vào gà), người tố ván bài sau bắt đầu từ người thắng cược. Khi đến lượt chơi, người chơi sẽ có các lựa chọn:

- Úp bài: Bỏ ván chơi hiện tại (trong Tr hợp bài yếu). Người úp bỏ chỉ mất tiền đã đóng gà.

- Theo: Tiếp tục ván chơi, nếu như có người tố trước đó thì phải bỏ thêm tiền vào tẩy (gà) bằng hoặc cao hơn số tiền người trước đã tố.

- Tố: Bao gồm tiền Theo và tố thêm tiền cược (mức tố thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất không quá 100.000 đồng; số vòng tố tối đa của mỗi ván chơi là 3 vòng và không quá 300.000 đồng).

Ván bài kết thúc khi chỉ còn một người không úp bỏ, hoặc không ai trên bàn tố thêm tiền nữa; Nếu chỉ còn một người theo bài, người này sẽ là người thắng cuối cùng; Nếu có hơn một người vẫn còn chơi, sẽ tiến hành so bài những người này để tìm người thắng cược.

Về cách so bài Liêng: Các bộ bài Liêng xếp theo thứ tự từ lớn đến bé như sau:

- Sáp (hay Xám): Ba quân bài có số giống nhau. Nếu 2 người chơi cùng được Sáp sẽ so sánh giá trị quân theo thứ tự $2 < 3 < \dots < K < A$ (Bộ sáp 2 là bộ nhỏ nhất; Bộ sáp Át là bộ to nhất);

- Liêng: 3 quân liên tiếp nhau không cần cùng chất (A, 2, 3; Q, K, A...). Nếu cùng là liêng cũng so sánh giá trị quân bài lớn nhất như sấp (A, 2, 3 là nhỏ nhất; Bộ Q, K, A là lớn nhất).

- Đĩ (Ảnh): Nếu bộ bài không phải là Sấp hoặc Liêng, nhưng tất cả 3 quân đều là đầu người (J, Q, K) thì gọi là Đĩ (Bộ K, K, Q (K rô) là to nhất).

- Không phải các bộ đặc biệt trên, người chơi sẽ cộng giá trị các quân trong bài để tính điểm (A: 1 điểm; 10, J, Q, K tính là 0 điểm). Điểm của bài chỉ tính hàng đơn vị trong Tr hợp điểm lớn hơn 9.

- Bài sẽ so sánh như sau: Sấp > Liêng > Đĩ > 9 > 8 > ... > 0; Tr hợp người đánh bạc mà có Liêng, Đĩ (Ảnh) và điểm số bằng nhau thì sẽ so về cước sắc (chất quân bài) theo thứ tự từ cao xuống thấp (Rô, Cơ, Bích, Tép); Nếu nhiều hơn một người cùng giá trị bài, tiền trong tẩy sẽ được chia đều cho những người thắng.

Sau khi kết thúc ván, người chơi không bỏ bài nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng bạc. Người thắng bạc sẽ được hết số tiền góp gà và tiền tố đặt cược dưới chiếu bạc.

Tr, T5, Q, H và Ph đánh bạc được một lúc thì có Đình Hồng Ty và Nguyễn Duy T4 đến nhà T3 chơi thấy mọi người đang đánh bạc nên Ty, Tá vào tham gia đánh bạc cùng. Quá trình đánh bạc, Ph thua hết tiền nên ngồi xem. Lúc này, T3 vào tham gia đánh bạc cùng các con bạc khác. Sau đó, Trần Ngọc S đến nhà T3 chơi thấy có đánh bạc nên cũng vào tham gia đánh bạc cùng. Dương Quang T7 và Lê Văn M có mặt tại sới bạc nhưng chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc.

Đình Văn T3, Nguyễn Văn H, Nông Văn Q, Nguyễn Duy T4, Đặng Văn Tr, Trần Ngọc S, Đình Văn T5 và Đình Hồng T6 tiếp tục đánh bạc sát phạt nhau đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về số tiền mang theo và sử dụng đánh bạc, các bị can khai nhận:

- Đình Văn T3 khai sử dụng số tiền 700.000 đồng tham gia đánh bạc (đánh Liêng). Quá trình đánh bạc, T3 thắng bạc 500.000 đồng, số tiền **1.200.000 đồng** bị thu giữ khi bị bắt quả tang là tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn H khai sử dụng 1.820.000 đồng tham gia đánh Liêng. Khi bị bắt quả tang, H thua bạc 220.000 đồng, số tiền **1.600.000 đồng** bị thu giữ khi bắt quả tang là tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nông Văn Q khai khi đến nhà T3 chơi có mang theo số tiền 5.000.000 đồng; Khi tham gia đánh bạc, Q chỉ bỏ ra 2.000.000 đồng dùng đánh Liêng, còn lại 3.000.000 đồng cất giữ trong người không dùng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Q thắng bạc số tiền 400.000 đồng, số tiền **5.400.000 đồng** bị thu giữ khi bị bắt quả tang có **2.400.000 đồng** là tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Duy T4 khai sử dụng số tiền 1.260.000 đồng tham gia đánh bạc và bị thua bạc 60.000đ, còn lại 1.200.000 đồng, Tá cất giữ trong người. Trong quá

trình đánh bạc, Tá được Đinh Hồng T6 trả nợ 1.000.000 đồng tiền vay trước đó, sau đó, Tá có vay của Ty 2.000.000 đồng để dưới chiếu bạc tham gia đánh bạc. Số tiền **1.200.000** đồng Tá cất giữ trên người và bị thu giữ khi bị bắt quả tang là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Đặng Văn Trkhai sử dụng số tiền 3.000.000 đồng tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Tr thua bạc 300.000đ, còn lại **2.700.000** đồng cất giấu trong người bị thu giữ là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Bùi Văn Ph khai sử dụng số tiền 320.000 đồng tham gia đánh bạc và bị thua hết. Ph ngồi xem đánh bạc đến khi bị bắt quả tang.

- Trần Ngọc S khai sử dụng số tiền 1.700.000 đồng tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Sâm đang thắng bạc số tiền 300.000 đồng và cất giấu trong người. Quá trình đánh bạc, Sâm được Ty trả nợ 3.000.000 đồng tiền vay trước đó; Số tiền **5.000.000** đồng bị thu giữ khi bị bắt quả tang có **2.000.000** đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, **3.000.000** đồng là tiền Ty trả nợ cho Sâm trong lúc đánh bạc.

- Đinh Văn T5 khai sử dụng số tiền 480.000đ tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T5 thắng bạc 220.000 đồng, số tiền **700.000** đồng bị thu giữ trên người khi bị bắt quả tang là tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Đinh Hồng T6 khai sử dụng số tiền 1.225.000 đồng tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Ty thắng bạc và sử dụng tiền thắng bạc trả nợ cho Trần Ngọc S 3.000.000 đồng; trả nợ cho Nguyễn Duy T4 1.000.000 đồng và cho Tá vay 2.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền đánh bạc, Ty để hết dưới chiếu bạc và bị thu giữ khi bị bắt quả tang.

Tổng số tiền các bị can đánh bạc được xác định là **21.430.000** đồng (gồm **6.630.000 đồng** thu trên chiếu bạc; **14.800.000 đồng** tiền đánh bạc và sử dụng vào mục đích đánh bạc thu trên người các bị can).

Đối với Dương Quang T7, Lê Văn M có mặt tại sới bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về một số đồ vật, tài sản thu giữ qua điều tra xác định:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE biển số 98D1-136.28 và số tiền 150.000 đồng là tài sản của Dương Quang T7.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn Trắng đen bạc, biển số 98B3- 423.77 là tài sản của chị Giáp Thị L1, sinh năm 1992 trú tại thôn Tòng Lệnh 2, xã Tr G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn Đen bạc, biển số 98F1- 252.90 là tài sản của anh Phạm Văn H3, sinh năm 1989 trú tại thôn Tòng Lệnh 2, xã Tr G, huyện L.

Do số đồ vật, tài sản trên không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị can nên vào các ngày 29/6/2022 và 19/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là anh T7, chị L1 và anh H3

Vật chứng còn lại chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc cối; 10 điện thoại di động các loại; 03 xe mô tô các loại; tổng số tiền 24.430.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS, ngày 08/9/2022 của VKSND huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo: Đinh Văn T3, Nguyễn Văn H, Nông Văn Q, Nguyễn Duy T4, Đặng Văn Tr, Bùi Văn Ph, Trần Ngọc S, Đinh Văn T5 và Đinh Hồng T6 về tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 64/HS-ST, ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS xử phạt: Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 14/6/2022 đến ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51; các Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS xử phạt: Bùi Văn Ph 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 14/6/2022 đến ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Bản án còn xử phạt các bị cáo khác từ 9 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/10/2022 bị cáo H và bị cáo Ph nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo H và bị cáo Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và trình bày: Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Bị cáo H đã xuất trình Biên lai nộp tiền phạt và tiền án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L; xuất trình xác nhận của công an xã Tr G có nội dung bị cáo H đã chấp hành pháp luật tốt từ sau ngày thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Ph xuất trình bản sao các Huân chương, Huy chương của cụ Bùi Xuân T8 và trình bày: Ông nội bị cáo là cụ Bùi Xuân T8 được tặng các danh hiệu gồm: Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba của Chủ tịch nước; Huy chương chiến thắng hạng nhì của Chính phủ; Huy chương chiến sĩ vẻ vang của Hội đồng Chính phủ.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo H và bị cáo Ph phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với bị cáo H và bị cáo Ph do có tình tiết giảm nhẹ mới tại phiên tòa phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H và bị cáo Ph, sửa một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo H và bị cáo Ph theo hướng: Giảm hình phạt 02 tháng đối với bị cáo H; Giảm hình phạt 01 tháng đối với bị cáo Ph;

Bị cáo H và bị cáo Ph đều có lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo H và bị cáo Ph đã nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp, cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 14 giờ 10 phút ngày 14/6/2022, tại nhà của Đinh Văn T3 ở thôn An Phúc, xã Tr G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Đinh Văn T3, Nguyễn Văn H, Nông Văn Q, Nguyễn Duy T4, Đặng Văn Tr, Bùi Văn Ph, Trần Ngọc S, Đinh Văn T5, Đinh Hồng T6 có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “Đánh liêng” thì bị Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc xác định là 21.430.000 đồng.

- Nguyễn Văn H đã khai: H sử dụng 1.820.000 đồng tham gia đánh Liêng. Khi bị bắt quả tang, H thua bạc 220.000 đồng, số tiền **1.600.000 đồng** bị thu giữ khi bắt quả tang là tiền dùng vào mục đích đánh bạc.

- Bùi Văn Ph đã khai: Ph sử dụng số tiền 320.000 đồng tham gia đánh bạc và bị thua hết. Ph ngồi xem đánh bạc đến khi bị bắt quả tang.

Bản án hình sự sơ thẩm số 64/HS-ST ngày 29/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xét xử bị cáo H và bị cáo Ph phạm tội “đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo H và bị cáo Ph xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Xét về vai trò của các bị cáo thấy: Các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn được quy định tại Điều 17, Điều

58 của BLHS.

[3.2] Về nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn H có tiền sự: Ngày 23/6/2021 bị Công an xã Tr G, huyện L xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo Bùi Văn Ph: Tại Bản án số 81/2015/HSPT ngày 16/6/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài”, bị cáo đã chấp hành xong xác quyết định của bản án.

[3.3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cả 2 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của BLHS.

Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, bị cáo còn có bố đẻ là ông Nguyễn Văn T1 và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Ch được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, và khoản 2, Điều 51 của BLHS.

Tất cả các tình tiết giảm nhẹ trên đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H xuất trình Biên lai thu tiền án phí và tiền phạt là 10.200.000 đồng và xác nhận của công an xã Tr G (nơi bị cáo cư trú) có nội dung bị cáo H đã chấp hành pháp luật tốt từ sau ngày thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Ph xuất trình bản sao các Huân chương, Huy chương của cụ Bùi Xuân T8 (là ông nội bị cáo) được tặng các danh hiệu gồm: Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba của Chủ tịch nước; Huy chương chiến thắng hạng nhì của Chính phủ; Huy chương chiến sĩ vẻ vang của Hội đồng Chính phủ.

Đây là tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo mới xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo H và bị cáo Ph theo khoản 2, Điều 51 của BLHS.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của BLHS.

Căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H 12 tháng tù, bị cáo Ph 10 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo H và bị cáo Ph sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng: Giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo H và bị cáo Ph được chấp nhận nên bị cáo H và bị cáo Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo H sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự của bị cáo H.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2, Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS.

- Xử phạt: Nguyễn Văn H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 14/6/2022 đến ngày 20/6/2022.

Xác nhận bị cáo H đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0005408 ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

[2] Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph sửa một phần bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự của bị cáo Ph.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 38 của BLHS.

- Xử phạt: Bùi Văn Ph 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 14/6/2022 đến ngày 20/6/2022.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo H và bị cáo Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đã ký
Phạm Thị Minh Hiền**

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hường Nguyễn Việt Hùng Phạm Thị Minh Hiền